

Bản án số: 81/2024/HS-ST
Ngày: 05-08-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Văn Hoa- Nguyên Hiệu trưởng trường Trung học phổ thông Nguyễn Du.

- Ông Nguyễn Tấn Hùng- Giáo viên Trường Trung học cơ sở Kim Long

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Bảo Anh- Thư ký ghi biên bản phiên tòa.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Sang - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 07 năm 2024 và ngày 05 tháng 08 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 65/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 07 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 07 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Vinh H, sinh ngày 28/7/2007 tại Bà Rịa - Vũng Tàu. Nơi cư trú: Số A đường C, Tổ B, khu phố V, thị trấn N, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1977 và bà Phan Thị N, sinh năm 1978; Tiền án: không, Tiền sự: không; Bị bắt, tạm giam ngày: 27/5/2024, Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (có mặt).

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1977 (có mặt) và bà Phan Thị N, sinh năm 1978 (có mặt).

Địa chỉ: Số A đường C, Tổ B, khu phố V, thị trấn N, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đỗ Văn H1- Luật sư- Cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh B (có mặt).

- Bị hại: Ông Đào Văn G, sinh năm 1962 (có mặt)

Địa chỉ: Số A đường C, Tổ A, khu phố V, thị trấn N, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Đặng Anh K (B2), sinh ngày 11/8/2008 (có mặt)

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Minh K1, sinh năm 1981 (vắng mặt) và bà Lê Thị T1, sinh năm 1981 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp Đ, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Huỳnh Quốc H2, sinh ngày 06/01/2009 (có mặt)

Người đại diện theo pháp luật: Ông Huỳnh Trung T2, sinh năm 1979 (vắng mặt) và bà Nguyễn Thị Diễm T3, sinh năm 1981 (có mặt)

Địa chỉ HKTT: Thôn D, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Địa chỉ hiện nay: Số B L, khu phố L, thị trấn N, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

3. Vương Gia B, sinh ngày 24/7/2007 (vắng mặt)

Người đại diện theo pháp luật: Ông Vương Quốc T4, sinh năm 1981 (vắng mặt) và bà Đặng Thụy Khánh Đ, sinh năm 1983 (có mặt)

HKTT: Tổ 02, Ấp G, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Người làm chứng:

Ông Bành Quốc T5, sinh năm 1978 (vắng mặt)

HKTT: Khu phố K, thị trấn N, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Địa chỉ hiện nay: Khu phố V, thị trấn N, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Ông Đào Văn C, sinh năm 1987 (có mặt)

Địa chỉ hiện nay: Khu phố V, thị trấn N, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện game, vay mượn tiền nhiều người nhưng không có để trả nên Nguyễn Vinh H đã bàn với Đặng Anh K (sinh ngày 11/8/2008) về việc sẽ trộm cắp bò của người dân để bán lấy tiền tiêu sài. K đồng ý chở H đi trộm bò với điều kiện sẽ được H xóa nợ 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) mà K đang nợ H. Đến khoảng 12 giờ 00 phút ngày 03/5/2024 Đặng Anh K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 72F1-256.29 chở Huỳnh Quốc H2 (sinh ngày 06/1/2009) đi học, K đến nhà Nguyễn Vinh H với mục đích chở H đi trộm bò. K chở H2 và H đến khu vực đồng ruộng gần nhà của H thuộc tổ A, khu phố V, thị trấn N, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thì thấy một đàn bò khoảng 07-08 con không có người trông coi. K dừng xe, để H xuống đi trộm bò còn K chở H2 đến khu vực chùa B3 gần đó

đứng đợi. Lúc này, H đi bộ xuống đồng ruộng đến gần một con bò đực của ông Đào Văn G (sinh năm 1962, trú tại 1 đường C, khu phố V, thị trấn N, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu), H gỡ dây cột ở bụi cây trên bờ ruộng và dắt con bò đực này đi về hướng chùa “Bửu Quang” để tránh sự phát hiện của người khác. Khi H dắt bò được 350m đến khu vực rừng tràm thì bị ông Đào Văn G phát hiện. Sau khi ông G hỏi, H sợ quá nên thả dây xỏ mũi bò để cho bò tự quay lại chỗ cũ.

Xử lý vật chứng bị thu giữ:

- 01 con bò đực, lai Sind, lông toàn thân màu nâu đen, 05 năm tuổi nặng 340kg là tài sản của ông Đào Văn G. Ngày 09/5/2024 Công an thị trấn N đã giao trả cho ông G.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại sirius, màu trắng, biển số 71F1-256.29, là tài sản của bà Phạm Thị T6- mẹ của Đặng Anh K (sinh năm 1981), bà T6 không biết việc K sử dụng xe mô tô trên để trộm cắp tài sản nên Cơ quan cảnh sát điều tra không thu giữ.

Về trách nhiệm dân sự:

- Ông Đào Văn G đã nhận lại tài sản bị mất nên không yêu cầu bồi thường.

Cáo trạng số 74/CT-VKS- CĐ ngày 03/07/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã truy tố Nguyễn Vinh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Vinh H về tội “Trộm cắp tài sản”; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 90, 91, 101 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo H với mức án tù 09 tháng tù đến 12 tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về bản luận tội của Kiểm sát viên;

Ý kiến của người bào chữa của bị cáo: Hiện nay, bị cáo là người chưa thành niên, đang học lớp 10 tại Trung tâm giáo dục thường xuyên- dạy nghề-giới thiệu việc làm huyện C. Bị cáo lần đầu phạm tội, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, bị cáo đã ăn năn hối cải. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được án treo để bị cáo trở về được tiếp tục đi học và sửa chữa sai lầm của mình.

Bị cáo nói lời sau cùng xin được Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa của bị cáo, bị hại, người có quyền

lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Xét lời khai của bị cáo Nguyễn Vinh H tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó xác định vào khoảng 12 giờ ngày 03/5/2024, tại cánh đồng thuộc, khu phố V, thị trấn N, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Nguyễn Vinh H đã lén lút trộm cắp tài sản của ông Đào Văn G là 01 con bò đực, lai Sind, nặng 340 kg trị giá 23.800.000đ (hai mươi ba triệu tám trăm ngàn đồng).

Như vậy, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Vinh H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự đúng như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Vì vậy đối với bị cáo cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung. Do bị cáo là người chưa thành niên, hiện nay đang đi học. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tại phiên tòa, bị hại trình bày bị hại đã nhận lại tài sản bị mất nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có thể tiếp tục được đi học cũng như sửa chữa sai phạm của mình. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, hiện nay bị cáo đang học lớp 10 tại Trung tâm giáo dục thường xuyên huyện C. Xét thấy, bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự và được hướng dẫn tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ răn đe, giáo dục đối với bị cáo và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 con bò đực, lai Sind, lông toàn thân màu nâu đen, 05 năm tuổi nặng 340kg là tài sản của ông Đào Văn G. Ngày 09/5/2024 Công an thị trấn N đã giao trả cho người sở hữu hợp pháp là ông Đào Văn G là phù hợp.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại sirius, màu trắng, biển số 71F1-256.29, là tài sản của bà Phạm Thị T6- mẹ của Đặng Anh K (sinh năm 1981), bà T6 không biết việc K sử dụng xe mô tô trên để trộm cắp tài sản nên Cơ quan cảnh sát điều tra không thu giữ là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại ông Đào Văn G đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu Nguyễn Vinh H phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[7] Các vấn đề khác:

Đối với Đặng Anh K, sinh ngày 11/8/2008 là người biết và chở Nguyễn Vinh H đi trộm bò của ông Đào Văn G nhưng tại thời điểm trộm cắp tài sản Khoa chưa đủ 16 tuổi nên Công an huyện C ra Quyết định xử lý hành chính bằng hình thức “Cảnh cáo”, về hành vi trộm cắp tài sản và đối với Huỳnh Quốc H2, sinh ngày 06/01/2009 là người đi chung với Đặng Anh K nhưng qua quá trình điều tra Huỳnh Quốc H2 không biết việc K chở H đi trộm bò, nên không có cơ sở để xử lý H2 về hành vi trộm cắp tài sản là phù hợp.

[8] Về án phí:

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 65, các Điều 90, 91, 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Vinh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Vinh H 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (05/8/2024).

Áp dụng khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự trả tự do cho bị cáo Nguyễn Vinh H tại phiên tòa nếu bị cáo không đang bị tạm giam về tội phạm khác.

Giao bị cáo Nguyễn Vinh H cho Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Vinh H phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo là 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Phòng PC10 Công an tỉnh BR-VT;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Châu Đức;
- Công an huyện Châu Đức;
- Cơ quan THAHS huyện Châu Đức;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hồng Hạnh